

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2017

BẢNG KÊ CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
1	Thìa nạo tổ chức	cái	397112300300	MEDIN, a.s.- Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s.- Cộng hòa Séc	Công ty TNHH Thiết bị y tế Danh	số 192, Đ.Đê La Thành, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội, Việt Nam
2	Thìa nạo tổ chức	cái	397112300310				
3	Thìa nạo tổ chức	cái	397112300320				
4	Thìa nạo tổ chức	cái	397112300330				
5	Thìa nạo tổ chức	cái	397112910308				
6	Thìa nạo tổ chức	cái	397112910387				
7	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080110				
8	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080120				
9	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080130				
10	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080140				
11	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080150				
12	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080160				
13	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080170				
14	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080180				
15	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080190				
16	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080200				
17	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080210				
18	Thìa nạo tổ chức	cái	397125080310				
19	Thìa nạo tổ chức	cái	397125090010				
20	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170120				
21	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170130				
22	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170140				
23	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170150				
24	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170160				
25	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170170				
26	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170260				
27	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170270				
28	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170300				
29	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170430				



STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
30	Thìa nạo tổ chức	cái	397125170440	MEDIN,a.s. - Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s. - Cộng hòa Séc	Công ty TNHH Thiết bị y tế Danh	số 192, Đ.Đê La Thành, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội, Việt Nam
31	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270050				
32	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270060				
33	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270070				
34	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270080				
35	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270090				
36	Thìa nạo tổ chức	cái	397125270100				
37	Thìa nạo tổ chức	cái	397125300100				
38	Thìa nạo tổ chức	cái	397125300110				
39	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380010				
40	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380020				
41	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380030				
42	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380040				
43	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380050				
44	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380170				
45	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380360				
46	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380370				
47	Thìa nạo tổ chức	cái	397125380530				
48	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270010				
49	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270011				
50	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270012				
51	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270020				
52	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270021				
53	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270022				
54	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270030				
55	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270031				
56	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270032				
57	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270040				
58	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270041				
59	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270042				
60	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270050				
61	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270051				
62	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270052				
63	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270060				

15028
ÔNG
H NHIỆM
THIẾT BỊ
DAI
NG ĐA

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHŨNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
64	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270061				
65	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270062				
66	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270070				
67	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270071				
68	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270072				
69	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270080				
70	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270081				
71	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270082				
72	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270110				
73	Thìa nạo tổ chức	cái	3.97126E+11				
74	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270112				
75	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270120				
76	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270121				
77	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270122				
78	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270130				
79	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270131				
80	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270132				
81	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270140	MEDIN,a.s. - Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s. - Cộng hòa Séc	Công ty TNHH Thiết bị y tế Danh	số 192, Đ.Đê La Thành, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội, Việt Nam
82	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270141				
83	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270142				
84	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270150				
85	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270151				
86	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270152				
87	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270160				
88	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270161				
89	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270162				
90	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270170				
91	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270171				
92	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270180				
93	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270181				
94	Thìa nạo tổ chức	cái	397126270182				
95	Thìa nạo tổ chức	cái	397129774280				
96	Thìa nạo sỏi mật LUER-KOERTE	cái	397125910148				
97	Thìa nạo sỏi mật LUER-KOERTE	cái	397125910149				

T
Y
H
H
Y
T
H
P

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHUNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
98	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910150	MEDIN,a.s. - Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s. - Cộng hòa Séc	Công ty TNHH Thiết bị y tế Danh	số 192, Đ.Đê La Thành, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội, Việt Nam
99	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910151				
100	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910152				
101	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910153				
102	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910154				
103	Thìa nạo sỏi mật	cái	397125910155				

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ DANH



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quý Khải

